

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ P
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HS-ST
Ngày 13 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ P, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Chi

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Thái Quang Thọ

Bà Trần Thị Mai Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Hoàng Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Hoa - Kiểm sát viên.

- Người tiến hành tố tụng hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần:

Bà Bùi Thị Trang - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ;

Ông Nguyễn Viết Xuân – Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Ngày 13 tháng 3 năm 2023 tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ và 01 điểm cầu thành phần, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Đỗ Kim S, sinh ngày 04/8/1967, tại quận T, thành phố Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 19, ngõ 345, phố Khương Trung, phường Khương Đình, quận T, thành phố Hà Nội; Nơi ở hiện tại: Số 29/78, phố Khương Hạ, phường Khương Đình, quận T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Kim L (đã chết); Con bà Nguyễn Thị N (đã

chết); Vợ: Nguyễn Thị Kim H; Con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 1993; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 586 /HSST ngày 08/11/1997 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt xử phạt Đỗ Kim S 12 tháng tù về tội gây rối trật tự công cộng, thời hạn tù tính từ ngày 09/8/1997, án phí HSST 50.000 đồng. Hiện S đã thi hành xong hình phạt chính và các quyết định khác của bản án.

- Bản án hình sự phúc thẩm số 17/HSPT ngày 25/12/1997: Đình chỉ xét xử phúc thẩm, do bị cáo rút đơn kháng cáo.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 459/HSST ngày 09/7/2001 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xử phạt S 7 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, phạt tiền 5.000.000 đồng, án phí HSST 50.000 đồng. S được đặc xá và trại ngày 28/5/2005 và hiện đã thi hành xong các quyết định khác của bản án.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 41/HSST ngày 24/2/2006 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, xử phạt S 30 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, án phí HSST 50.000 đồng. Bị can ra trại ngày 08/3/2008, hiện đã thi hành xong các quyết định khác của bản án.

- Bản án số 147/HSST ngày 26/10/2015 Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt S 06 tháng 2 ngày tù, về tội “Bắt giữ người trái pháp luật”. S được trả tự do tại phiên tòa, án phí HSST 200.000 đồng, hiện S đã chấp hành.

- Ngày 10/3/2010, S bị Công an phường Khương Đình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, mức phạt 350.000 đồng. S đã nộp phạt xong ngày 10.3.2010.

- Ngày 20/1/2016, S bị Công an phường Đại Kim xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, mức phạt 1.500.000 đồng. S đã nộp phạt xong ngày 04.2.2016

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/9/2022 đến ngày 28/9/2022, sau đó được chuyển sang áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 03 giờ 45 phút ngày 19/9/2022, Tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an tỉnh Phú Thọ đang làm nhiệm vụ tại khu vực Thanh Bình, phường Thanh Vinh, thị xã P, tỉnh Phú Thọ phát hiện và bắt quả tang Đỗ Kim S, sinh năm 1967, đăng ký HKTT: số 19, ngõ 345, phố Khương Trung,

phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội; nơi ở hiện tại: ngõ 29/78 phố Khương Hạ, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra, S lấy ra 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long trong người vớt xuống đất. Tổ công tác yêu cầu S nhặt lên và tiến hành kiểm tra phát hiện bên trong vỏ bao thuốc lá có 01 túi nilon màu trắng có mép dán bên trong túi nilon có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. S khai nhận gói nilon nêu trên là ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang biên bản niêm phong vật chứng đối với túi nilon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng đối với S theo quy định. Ngoài ra, quá trình bắt quả tang Tổ công tác còn thu giữ của Đỗ Kim S các đồ vật gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen kèm 01 thẻ sim 0328.330.587; 01 căn cước công dân số 001067006927; 01 thẻ ngân hàng Techcombank đều mang tên Đỗ Kim S; tiền: 4.000.000 đồng

Ngày 20/9/2022, Công an tỉnh Phú Thọ đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Kim S, quá trình khám xét không thu giữ gì.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định trưng cầu giám định chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu giữ của S trong ngày 19/9/2022. Tại Bản kết luận giám định số 1289 ngày 21/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong 01 túi nilon màu trắng có mép dán trong Bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 12,517 g, loại: Methamphetamine”

Methamphetamine: số thứ tự 247, Danh ,mục I; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ;

Hoàn lại đối tượng giám định: sau khi trích mẫu giám định, trả lại 11,879 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong 01 bì giấy bên ngoài có 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán”.

Ngày 22/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã chuyển hồ sơ vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, Đỗ Kim S khai nhận toàn bộ số ma túy S tàng trữ với mục đích để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích gì khác.

Về nguồn gốc số ma túy nêu trên, S khai nhận tối ngày 18/9/2022 S đi đến khu vực chợ thuộc phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội thì có gặp và mua 9.000.000 đồng tiền ma túy đá của một người đàn ông không quen biết được 01 túi nilon màu trắng dạng túi có mép vuốt dán kín bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Khi mua ma túy thì người này giới thiệu tên là Q và nói gói ma túy bán cho S có trọng lượng 25gam. S không biết địa chỉ cụ thể của

người này ở đâu. Sau khi mua được ma túy, S mang về nhà, S không cân lại để kiểm tra mà lấy luôn ra một ít để sử dụng cho bản thân, toàn bộ số ma túy còn lại S cất vào trong người và mang lên tỉnh Phú Thọ để khi có nhu cầu sẽ sử dụng và tránh không để người trong gia đình biết mình có sử dụng ma túy.

Căn cứ lời khai của S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã tiến hành xác minh tại phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội và được Công an phường Phương Mai cung cấp 01 đối tượng Phạm Ngọc Q, sinh năm 1957, trú tại số 10, ngõ 71, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội có đặc điểm tương tự như Đỗ Kim S cung cấp. Tuy nhiên, khi Đỗ Kim S nhận dạng qua ảnh thì S xác định đối tượng Q mà công an phường Phương Mai cung cấp không phải là người đã bán ma túy cho S trong tối ngày 18/9/2022. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P không đề cập xử lý đối với đối tượng Phạm Ngọc Q.

Cáo trạng số 07/CT- VKSTXPT ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Đỗ Kim S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi như sau: Hồi 04 giờ 00 phút ngày 19/9/2022, tại khu vực Thanh Bình, phường Thanh Vinh, thị xã P, tỉnh Phú Thọ; bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 12,517 gam Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân ngoài ra không có mục đích gì khác, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ kiểm tra và bắt quả tang.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Đỗ Kim S từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt, tạm giữ là ngày 19/9/2022.

Áp dụng hình phạt bổ sung: Tịch thu một phần tài sản của S là 4.000.000 đồng.

Về dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy: 01 bì niêm phong đánh số 1289/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ, bên trong có 11,879 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được hoàn lại sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long;

Trả lại cho Đỗ Kim S: 01 thẻ căn cước Công dân số: 001067006927, mang tên Đỗ Kim S và 01 thẻ ngân hàng techcombank, mang tên Đỗ Kim S; 01 điện

thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI: 354844091355910, có gắn thẻ sim số 0328330587;

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có tranh luận gì khác. Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về địa phương và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa. Do vậy có đủ cơ sở xác định:

Hồi 04 giờ 00 phút ngày 19/9/2022, tại khu vực Thanh Bình, phường Thanh Vinh, thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Đỗ Kim S đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 12,517 gam Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ kiểm tra và bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật hình sự, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo hoàn toàn ý thức được những hành vi đó là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, xâm phạm chế độ quản lý, sử dụng các chất ma túy của Nhà nước.

Vì vậy có cơ sở và căn cứ pháp lý kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã P truy tố bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng là đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự vì bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Với các tình tiết nêu trên, áp dụng hình phạt tù trong khung hình phạt đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam trong một thời gian, phải lao động, học tập để trở thành người có ích cho xã hội.

Đối với số tiền NHNN Việt Nam 4.000.000 đồng thu giữ của Đỗ Kim S, được xác định là tài sản cá nhân của Đỗ Kim S. Vì vậy áp dụng hình phạt bổ sung tịch thu một phần tài sản của S là 3.800.000 đồng (trong số tiền 4.000.000 đồng đã bị thu giữ).

[3] Về vấn đề dân sự và xử lý vật chứng của vụ án:

01 bì niêm phong đánh số 1289/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ, bên trong có 11,879 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định là vật nhà nước cấm lưu hành được hoàn lại sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long là dụng cụ S sử dụng để đựng ma túy, nên đều tịch thu để tiêu hủy.

01 thẻ căn cước Công dân số: 001067006927, mang tên Đỗ Kim S và 01 thẻ ngân hàng techcombank, mang tên Đỗ Kim S là giấy tờ tùy thân của bị cáo S được trả lại cho bị cáo S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI: 354844091355910, có gắn thẻ sim số 0328330587 là điện thoại của S dùng để liên lạc cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội được trả lại cho Đỗ Kim S.

Đối với số tiền NHNN Việt Nam 4.000.000 đồng. S bị áp dụng hình phạt bổ sung tịch thu một phần tài sản là 3.800.000 đồng. Còn 200.000 đồng được trả lại cho Đỗ Kim S.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Kim S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Kim S 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ là ngày 19/9/2022.

Áp dụng hình phạt bổ sung: Tịch thu một phần tài sản của Đỗ Kim S là 3.800.000 đồng (Ba triệu tám trăm nghìn đồng).

2. Về dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy: 01 bì niêm phong đánh số 1289/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ, bên trong có 11,879 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được hoàn lại sau giám định; 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long;

Trả lại cho Đỗ Kim S: 01 thẻ căn cước Công dân số: 001067006927, mang tên Đỗ Kim S và 01 thẻ ngân hàng techcombank, mang tên Đỗ Kim S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI: 354844091355910, có gắn thẻ sim số 0328330587;

Trả lại cho Đỗ Kim S là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) (Sau khi đã tịch thu một phần tài sản là số tiền 3.800.000 đồng, trong số 4.000.000 đồng đã bị thu giữ).

(Vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã P, tỉnh Phú Thọ ngày 13/01/2023).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết của Ủy ban thường vụ quốc hội số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016.

Bị cáo Đỗ Kim S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo; đương sự;
- VKSND thị xã P;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan điều tra Công an thị xã P;
- Cơ quan Thi hành án hình sự; Cơ quan thi hành án dân sự thị xã P;
- Ủy ban nhân dân phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Lưu hồ sơ, văn phòng, kế toán.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Chi

